

Luật doanh nghiệp và hiện tượng “doanh nghiệp ma”

Luật sư Nguyễn Trọng Hạnh – Đoàn Luật sư TP.HCM

Luật doanh nghiệp là một tiến bộ rất lớn so với Luật công ty và doanh nghiệp trước đây. Nó không những đáp ứng được bức xúc của đời sống kinh tế mà còn phù hợp với xu thế phát triển xã hội. Trước đây ra doanh nghiệp khó, bây giờ ra dễ, người làm ăn hăng hái, cạnh tranh nâng cao chất lượng hơn. Trong nhiều năm nay mặc dù chúng ta lên án, xoá bỏ cơ chế quan liêu bao cấp nhưng hơi hám, dằng dấp của cơ chế “xin – cho” vẫn còn đầy trong thi hành công vụ. Bây giờ Luật doanh nghiệp ra đời đã đột phá mạnh vào cơ chế đó, tạo ra một sinh khí mới cho cả người làm ăn và cơ quan quản lý.

Có người cho rằng: do Luật doanh nghiệp thông thoáng, người muốn lập doanh nghiệp được dễ dàng, làm mất quyền hạn của các cơ quan thẩm quyền v.v... Nên nếu ai có ý kiến khác hơn với Luật doanh nghiệp thì bị chụp cho cái mũ là bảo thủ, là muốn khó để để vùi vĩnh doanh nghiệp v.v..., những người này bằng nhiều lý lẽ để không thừa nhận sự thật. Thực tế gần 3 năm qua kể từ khi thực hiện Luật doanh nghiệp đến nay, các cơ quan bảo vệ pháp luật đã phát hiện ra những sơ hở của Luật doanh nghiệp dẫn đến những tác hại không lường cho xã hội.

□ Về mối quan hệ giữa Luật doanh nghiệp và các luật khác:

Trước hết, phải thấy rằng, Luật doanh nghiệp ra đời đã “đụng” đến mấy chục luật, quy phạm pháp luật ban hành trước đó, từ Bộ luật dân sự cho đến Luật thương mại, Luật hình sự, Luật tố tụng, Luật đất đai, Luật môi trường, các luật thuế v.v.. và ngay cả Luật hôn nhân và gia đình. So sánh Luật doanh nghiệp với những luật này, cho thấy có những nội dung mâu thuẫn, thậm chí triệt tiêu lẫn nhau. Ngay cả trong Luật doanh nghiệp cũng có những điều mâu thuẫn với nhau. Cho nên, trong thời gian qua đã có nhiều kiến nghị lên cấp trên, cần xem xét sửa đổi bổ sung. Những quy phạm trong Luật doanh nghiệp phải được thống nhất trong hệ thống qui phạm pháp luật chung hiện hành, để khi đi vào cuộc sống Luật doanh nghiệp phát huy tác dụng tốt nhất.

□ Về sơ hở trong thủ tục lập doanh nghiệp

Điều 9 của Luật DN quy định cụ thể 8 đối tượng không có quyền thành lập và điều hành doanh nghiệp nhưng trong điều 13 về hồ sơ đăng ký kinh doanh, lại không đòi hỏi những điều kiện gì để chứng minh người đăng ký kinh doanh không thuộc 8 đối tượng trên. Tương tự, trong Nghị định Chính phủ 02 và số 03/2000 quy định chi tiết việc thực hiện Luật DN, đăng ký kinh doanh cũng không nói đến cách nào “lọc” ra 8 đối tượng đó. Như vậy, sơ hở đầu tiên của thủ tục lập doanh nghiệp là không có quy định về “bộ lọc”, hay nói cách khác là không có kiểm tra nhân thân người đứng tên lập doanh nghiệp, người đại diện pháp luật, giám đốc điều hành doanh nghiệp. Trong thực tế, khai thác được sơ hở ấy, những kẻ có ý định lừa đảo hay làm ăn gian dối đã mượn những tên tội phạm, những người tâm thần, người đang ở tù, người nghiện ma túy v.v... để đứng tên lập doanh nghiệp, đứng tên làm giám đốc, làm đại diện pháp luật. Và rồi, khi sự việc vỡ lở, cơ quan pháp luật không tìm được những người này, hoặc có đưa họ ra toà cũng khó xử được vì theo pháp luật họ là những người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự (điều 24, 25 Bộ Luật dân sự).

Do vậy, trong hồ sơ đăng ký kinh doanh phải có lý lịch tư pháp do cơ quan tư pháp cấp là cần thiết, để ngay từ khâu cho đăng ký lập doanh nghiệp, các cơ quan chức năng lọc ra được đối tượng không được phép lập doanh nghiệp. Nếu như hiện tại cơ quan tư pháp chưa làm

được việc này, thì ít nhất chính quyền địa phương nơi cư ngụ phải có ý kiến chứng thực về nhân thân của người muốn đăng ký thành lập doanh nghiệp, người đại diện pháp luật, điều này không thể cho rằng là làm khó dễ người muốn thành lập doanh nghiệp.

□ Về vốn điều lệ của các pháp nhân kinh tế trách nhiệm hữu hạn (điều 94, điều 110, điều 113 Bộ Luật dân sự)

Theo điều 110 Bộ Luật dân sự quy định tổ chức kinh tế là một trong 6 loại pháp nhân và theo điều 94 của Bộ luật này thì một trong 4 điều kiện để được công nhận pháp nhân kinh tế là phải “có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản đó”. Thế nhưng, điều 13 Luật doanh nghiệp cũng như điều 8 Nghị định 02/2000 không nói đến đăng ký kinh doanh phải đưa ra chứng thực nào về tài sản hay vốn góp. Thậm chí, hề đăng ký xong, có con dấu là doanh nghiệp đương nhiên được hoạt động (bất luận doanh nghiệp đó có vốn hay không có vốn), điều này đã vi phạm quy định về pháp nhân kinh tế trong Bộ luật dân sự quy định. Tương tự như vậy, mặc dù điều 22 Luật doanh nghiệp có quy định người cam kết góp vốn vào công ty TNHH, công ty cổ phần và công ty hợp danh, phải làm thủ tục góp vốn nhưng cả Luật và hai Nghị định 02 và 03 đều không đòi hỏi bằng chứng để chứng thực việc góp vốn nói trên, và cũng không đưa ra những qui định nào để kiểm tra xử lý nếu doanh nghiệp khai vốn không. Như vậy, nếu người khai đăng ký kinh doanh khai láo, bịa đặt về vốn đầu tư hay tài sản đóng góp thì cũng không có cơ sở nào để kiểm tra được. Thực tế cho thấy vì Luật doanh nghiệp không quy định người xin lập doanh nghiệp phải chứng minh vốn, không qui định việc kiểm tra trước khi cho đăng ký kinh doanh, nên đã có nhiều trường hợp bịa đặt cả nhân thân, địa chỉ trụ sở kinh doanh, cũng như vốn ghi trong điều lệ để làm ăn gian dối, lừa gạt xã hội.

□ Về mối quan hệ của những thành viên trong công ty TNHH:

Điều 26 của Luật doanh nghiệp khi định nghĩa về công ty TNHH có hai thành viên trở lên đã không qui định mối quan hệ giữa các thành viên như thế nào, nên trong thực tế đã có những công ty 2 thành viên là 2 vợ chồng. Do vậy cần có qui định thêm về trường hợp công ty TNHH chỉ gồm hai vợ chồng góp vốn; vì theo Luật hôn nhân và gia đình, tài sản phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của hai vợ chồng đều là tài sản chung, (trừ trường hợp những tài sản được toà chứng thực là tài sản riêng). Do vậy, nếu chỉ có hai vợ chồng góp vốn mở công ty TNHH bằng tài sản chung thì thực chất đây là một dạng doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp một chủ hay công ty trách nhiệm vô hạn chứ không thể là công ty TNHH được.

□ Những tác hại cho xã hội, cho ngân sách:

Cho đến nay trên địa bàn TP.HCM, cũng như trong cả nước việc lợi dụng những điểm sơ hở của Luật doanh nghiệp đã dẫn đến những tác hại không những về kinh tế mà cả về an ninh kinh tế của quốc gia.

Bọn làm ăn phi pháp lợi dụng sự “cộng hưởng” sơ hở của cả Luật doanh nghiệp và Luật thuế GTGT để lập doanh nghiệp, xuất hoá đơn khống, gây thiệt hại cho Nhà nước và xã hội. Ba năm qua khi đi vào hồ sơ quyết toán thuế, hồ sơ hoàn thuế GTGT, các cơ quan bảo vệ pháp luật đã phát hiện có nhiều hoá đơn khống được phát hành bởi những doanh nghiệp “ma”. Đó là những doanh nghiệp khi tìm đến mới hay là địa chỉ không có, hoặc người đứng tên không có thật, người đang ở tù, người nghiện ma túy, tâm thần, người già yếu bệnh tật v.v.... Ai có gan làm vậy nếu không phải là những kẻ lừa đảo, làm ăn gian dối, lợi dụng sơ hở của pháp luật để kiếm tiền bằng việc lập doanh nghiệp, xuất hoá đơn khống rồi cao chạy xa bay mà không sợ truy cứu trách nhiệm hình sự! Số lượng những vụ việc như thế này ngày càng tăng. Chẳng hạn quận 1, theo báo cáo có 27% doanh nghiệp mới thành lập “biến

mất”, không hề có mặt tại trụ sở như địa chỉ ghi trong giấy phép. Trên địa bàn thành phố đến nay có khoảng hơn 1500 công ty, doanh nghiệp đã bỏ trốn hoặc có dấu hiệu mua bán hoá đơn, những tờ hoá đơn không của các doanh nghiệp này đã xuất cho hàng ngàn doanh nghiệp khác trong cả nước (TD: chỉ 1 công ty TNHH Giang Cư đã xuất hoá đơn không cho 84 công ty, công ty TNHH Liên hiệp đồ đã xuất hoá đơn không cho 133 công ty khác hàng trăm tỷ). Doanh số trên hàng ngàn tờ hoá đơn không này lên đến nhiều ngàn tỷ. Điều tai hại lớn hơn là họ làm cho môi trường kinh doanh bị ô nhiễm, làm ảnh hưởng đến các doanh nghiệp làm ăn chân chính. Đặc biệt nghiêm trọng hơn, cơ quan bảo vệ pháp luật đã phát hiện những tờ hoá đơn không có giá trị lớn đã chui vào hồ sơ hoàn thuế, hồ sơ quyết toán các công trình xây dựng cơ bản để lấy tiền ngân sách Nhà nước.

Không ai chấp nhận những người lừa đảo, làm ăn sai trái dễ dàng thành lập doanh nghiệp, để rồi không chỉ gây thiệt hại vật chất cho XH mà còn làm hoen ố hình ảnh những thương nhân những doanh nghiệp đích thực; làm vẩn đục môi trường kinh doanh. Nếu qua thực tế, thấy luật pháp còn sơ hở thì người soạn thảo phải tìm cách bít lại những điểm sơ hở đó bằng việc đề ra những qui định đầy đủ và chặt chẽ hơn với tinh thần trách nhiệm và cầu thị, càng không nên nhân danh đổi mới, để áp đặt những qui định phi thực tế, gây thiệt hại lợi ích quốc gia.

Không thể làm cho thủ tục thành lập doanh nghiệp lại trở nên phức tạp, phiền toái như trước; nhưng cũng không thể quá giản đơn đến mức không còn quản lý được và càng không thể trông chờ vào “hậu kiểm”, vì muốn giám sát được hoạt động của doanh nghiệp, muốn biết được nhân thân của người xin thành lập doanh nghiệp, những người đại diện pháp luật... các cơ quan quản lý Nhà nước phải xác lập được những thông tin chính xác về nhân thân những người xin thành lập doanh nghiệp, người đại diện pháp luật doanh nghiệp ngay từ lúc xuất hiện chứ không phải để đến lúc phát sinh vi phạm mới chạy đi tìm kiếm, mà tìm cũng không được.

NHỮNG THỦ ĐOẠN TRONG VIỆC LẬP RA CÁC DOANH NGHIỆP MA

Ngoài những chủ doanh nghiệp những giám đốc làm ăn chân chính đã xuất hiện nhiều đối tượng gian dối, lập ra DN nhằm mục đích lường gạt, hoạt động phi pháp.

- Có trường hợp chúng trực tiếp đứng tên lập doanh nghiệp.
- Có trường hợp chúng sử dụng tay chân của chúng.
- Có trường hợp chúng gạt những người thiếu hiểu biết, những người đang túng thiếu nghèo khổ.
- Có trường hợp chúng sử dụng những người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự v.v...

Một số trường hợp điển hình cụ thể:

- Trương Thị Kiều Loan, GD công ty TNHH Thuận Phát (hiện cô đang là tiếp viên nhà hàng) thành lập năm 2001.
- Phạm Quốc Hoàng, GD công ty TNHH Quốc Hoàng địa chỉ 9/13 Phạm Văn Hai P.12, Tân Bình (đang chạy xe ôm) thành lập năm 2001 (PL6).
- Huỳnh Thanh Toàn chủ tịch HĐQT, GD Quốc Bảo (đang thất nghiệp, nộp hồ sơ xin việc làm) thành lập năm 2001 (PL7).
- Ông Hàn A Huy sinh năm 1930 đang bệnh tật, đi không nổi, đứng tên làm chủ tịch HĐQT kiêm GD, đại diện pháp luật của công ty TNHH Nam Việt trụ sở 35 An Điền P.10 Q.5 thành lập 26/04/2002

□ Ông Võ Văn Trọng sinh năm 1922 già yếu đi không nổi đứng tên là chủ tịch HĐQT, người đại diện pháp luật Công ty cổ phần Trường Thành trụ sở tại A35 ấp 3 x. Bình Hưng Bình Chánh thành lập 03/10/2001.

Qua những nội dung trình bày nêu trên cho chúng ta thấy một tình hình khá hỗn độn trong việc cho DN đăng ký hoạt động, một số người do thiếu những thông tin nên vẫn cho rằng “chuyện không có gì mà làm âm ỉ”, họ cho rằng chỉ có một ít người xấu lập ra doanh nghiệp để làm ăn phi pháp, số DN loại này chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng số DN được thành lập, v.v... Điều đó không đúng, chỉ điển hình như một công ty TNHH Giang Cư (thành lập 2001), trong thời gian 5 tháng hoạt động, đã xuất hoá đơn không cho 84 công ty khác, với tổng giá trị hàng hoá xuất không hàng trăm tỷ đồng. Người đại diện pháp luật của công ty này bỏ trốn sau đó lại thấy xuất hiện làm giám đốc đại diện pháp luật của 2 công ty khác.

Như vậy cũng đủ để kết luận rằng: Luật doanh nghiệp hiện nay còn quá nhiều sơ hở, để ra đời lọt lưới nhiều pháp nhân doanh nghiệp, nhiều người đại diện pháp luật, chủ tịch HĐQT, giám đốc DN là những đối tượng không được phép thành lập/không được đại diện.

Nguồn: Kỷ yếu hội thảo khoa học “Gian lận trong khâu trừ thuế, hoàn thuế và hướng hoàn thiện thuế GTGT trong tiến trình hội nhập AFTA (CEPT)” – Tháng 1/2003

Luật doanh nghiệp và hiện tượng “doanh nghiệp ma”

Luật sư Nguyễn Trọng Hạnh – Đoàn Luật sư TP.HCM

Luật doanh nghiệp là một tiến bộ rất lớn so với Luật công ty và doanh nghiệp trước đây. Nó không những đáp ứng được bức xúc của đời sống kinh tế mà còn phù hợp với xu thế phát triển xã hội. Trước đây ra doanh nghiệp khó, bây giờ ra dễ, người làm ăn hăng hái, cạnh tranh nâng cao chất lượng hơn. Trong nhiều năm nay mặc dù chúng ta lên án, xoá bỏ cơ chế quan liêu bao cấp nhưng hơi hám, dằng dấp của cơ chế “xin – cho” vẫn còn đầy trong thi hành công vụ. Bây giờ Luật doanh nghiệp ra đời đã đột phá mạnh vào cơ chế đó, tạo ra một sinh khí mới cho cả người làm ăn và cơ quan quản lý.

Có người cho rằng: do Luật doanh nghiệp thông thoáng, người muốn lập doanh nghiệp được dễ dàng, làm mất quyền hạn của các cơ quan thẩm quyền v.v... Nên nếu ai có ý kiến khác hơn với Luật doanh nghiệp thì bị chụp cho cái mũ là bảo thủ, là muốn khó để vùi vĩnh doanh nghiệp v.v..., những người này bằng nhiều lý lẽ để không thừa nhận sự thật. Thực tế gần 3 năm qua kể từ khi thực hiện Luật doanh nghiệp đến nay, các cơ quan bảo vệ pháp luật đã phát hiện ra những sơ hở của Luật doanh nghiệp dẫn đến những tác hại không lường cho xã hội.

□ Về mối quan hệ giữa Luật doanh nghiệp và các luật khác:

Trước hết, phải thấy rằng, Luật doanh nghiệp ra đời đã “đụng” đến mấy chục luật, quy phạm pháp luật ban hành trước đó, từ Bộ luật dân sự cho đến Luật thương mại, Luật hình sự, Luật tố tụng, Luật đất đai, Luật môi trường, các luật thuế v.v.. và ngay cả Luật hôn nhân và gia đình. So sánh Luật doanh nghiệp với những luật này, cho thấy có những nội dung mâu thuẫn, thậm chí triệt tiêu lẫn nhau. Ngay cả trong Luật doanh nghiệp cũng có những điều mâu thuẫn với nhau. Cho nên, trong thời gian qua đã có nhiều kiến nghị lên cấp trên, cần xem xét sửa đổi bổ sung. Những quy phạm trong Luật doanh nghiệp phải được thống nhất trong hệ thống qui phạm pháp luật chung hiện hành, để khi đi vào cuộc sống Luật doanh nghiệp phát huy tác dụng tốt nhất.

□ Về sơ hở trong thủ tục lập doanh nghiệp

Điều 9 của Luật DN quy định cụ thể 8 đối tượng không có quyền thành lập và điều hành doanh nghiệp nhưng trong điều 13 về hồ sơ đăng ký kinh doanh, lại không đòi hỏi những điều kiện gì để chứng minh người đăng ký kinh doanh không thuộc 8 đối tượng trên. Tương tự, trong Nghị định Chính phủ 02 và số 03/2000 quy định chi tiết việc thực hiện Luật DN, đăng ký kinh doanh cũng không nói đến cách nào “lọc” ra 8 đối tượng đó. Như vậy, sơ hở đầu tiên của thủ tục lập doanh nghiệp là không có quy định về “bộ lọc”, hay nói cách khác là không có kiểm tra nhân thân người đứng tên lập doanh nghiệp, người đại diện pháp luật, giám đốc điều hành doanh nghiệp. Trong thực tế, khai thác được sơ hở ấy, những kẻ có ý định lừa đảo hay làm ăn gian dối đã mượn những tên tội phạm, những người tâm thần, người đang ở tù, người nghiện ma túy v.v... để đứng tên lập doanh nghiệp, đứng tên làm giám đốc, làm đại diện pháp luật. Và rồi, khi sự việc vỡ lở, cơ quan pháp luật không tìm được những người này, hoặc có đưa họ ra tòa cũng khó xử được vì theo pháp luật họ là những người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự (điều 24, 25 Bộ Luật dân sự).

Do vậy, trong hồ sơ đăng ký kinh doanh phải có lý lịch tư pháp do cơ quan tư pháp cấp là cần thiết, để ngay từ khâu cho đăng ký lập doanh nghiệp, các cơ quan chức năng lọc ra được đối tượng không được phép lập doanh nghiệp. Nếu như hiện tại cơ quan tư pháp chưa làm được việc này, thì ít nhất chính quyền địa phương nơi cư ngụ phải có ý kiến chứng thực về nhân thân của người muốn đăng ký thành lập doanh nghiệp, người đại diện pháp luật, điều này không thể cho rằng là làm khó để người muốn thành lập doanh nghiệp.

□ Về vốn điều lệ của các pháp nhân kinh tế trách nhiệm hữu hạn (điều 94, điều 110, điều 113 Bộ Luật dân sự)

Theo điều 110 Bộ Luật dân sự quy định tổ chức kinh tế là một trong 6 loại pháp nhân và theo điều 94 của Bộ luật này thì một trong 4 điều kiện để được công nhận pháp nhân kinh tế là phải “có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản đó”. Thế nhưng, điều 13 Luật doanh nghiệp cũng như điều 8 Nghị định 02/2000 không nói đến đăng ký kinh doanh phải đưa ra chứng thực nào về tài sản hay vốn góp. Thậm chí, hễ đăng ký xong, có con dấu là doanh nghiệp đương nhiên được hoạt động (bất luận doanh nghiệp đó có vốn hay không có vốn), điều này đã vi phạm quy định về pháp nhân kinh tế trong Bộ luật dân sự quy định. Tương tự như vậy, mặc dù điều 22 Luật doanh nghiệp có quy định người cam kết góp vốn vào công ty TNHH, công ty cổ phần và công ty hợp danh, phải làm thủ tục góp vốn nhưng cả Luật và hai Nghị định 02 và 03 đều không đòi hỏi bằng chứng để chứng thực việc góp vốn nói trên, và cũng không đưa ra những qui định nào để kiểm tra xử lý nếu doanh nghiệp khai vốn không. Như vậy, nếu người khai đăng ký kinh doanh khai báo, bịa đặt về vốn đầu tư hay tài sản đóng góp thì cũng không có cơ sở nào để kiểm tra được. Thực tế cho thấy vì Luật doanh nghiệp không quy định người xin lập doanh nghiệp phải chứng minh vốn, không qui định việc kiểm tra trước khi cho đăng ký kinh doanh, nên đã có nhiều trường hợp bịa đặt cả nhân thân, địa chỉ trụ sở kinh doanh, cũng như vốn ghi trong điều lệ để làm ăn gian dối, lừa gạt xã hội.

□ Về mối quan hệ của những thành viên trong công ty TNHH:

Điều 26 của Luật doanh nghiệp khi định nghĩa về công ty TNHH có hai thành viên trở lên đã không qui định mối quan hệ giữa các thành viên như thế nào, nên trong thực tế đã có những công ty 2 thành viên là 2 vợ chồng. Do vậy cần có qui định thêm về trường hợp công ty TNHH chỉ gồm hai vợ chồng góp vốn; vì theo Luật hôn nhân và gia đình, tài sản phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của hai vợ chồng đều là tài sản chung, (trừ trường hợp những tài sản được tòa chứng thực là tài sản riêng). Do vậy, nếu chỉ có hai vợ chồng góp vốn mở công ty TNHH bằng tài sản chung thì thực chất đây là một dạng doanh nghiệp tư nhân,

doanh nghiệp một chủ hay công ty trách nhiệm vô hạn chứ không thể là công ty TNHH được.

□ Những tác hại cho xã hội, cho ngân sách:

Cho đến nay trên địa bàn TP.HCM, cũng như trong cả nước việc lợi dụng những điểm sơ hở của Luật doanh nghiệp đã dẫn đến những tác hại không những về kinh tế mà cả về an ninh kinh tế của quốc gia.

Bọn làm ăn phi pháp lợi dụng sự “cộng hưởng” sơ hở của cả Luật doanh nghiệp và Luật thuế GTGT để lập doanh nghiệp, xuất hoá đơn khống, gây thiệt hại cho Nhà nước và xã hội. Ba năm qua khi đi vào hồ sơ quyết toán thuế, hồ sơ hoàn thuế GTGT, các cơ quan bảo vệ pháp luật đã phát hiện có nhiều hoá đơn khống được phát hành bởi những doanh nghiệp “ma”. Đó là những doanh nghiệp khi tìm đến mới hay là địa chỉ không có, hoặc người đứng tên không có thật, người đang ở tù, người nghiện ma tuý, tâm thần, người già yếu bệnh tật v.v.... Ai có gan làm vậy nếu không phải là những kẻ lừa đảo, làm ăn gian dối, lợi dụng sơ hở của pháp luật để kiếm tiền bằng việc lập doanh nghiệp, xuất hoá đơn khống rồi cao chạy xa bay mà không sợ truy cứu trách nhiệm hình sự! Số lượng những vụ việc như thế này ngày càng tăng. Chẳng hạn quận 1, theo báo cáo có 27% doanh nghiệp mới thành lập “biến mất”, không hề có mặt tại trụ sở như địa chỉ ghi trong giấy phép. Trên địa bàn thành phố đến nay có khoảng hơn 1500 công ty, doanh nghiệp đã bỏ trốn hoặc có dấu hiệu mua bán hoá đơn, những tờ hoá đơn khống của các doanh nghiệp này đã xuất cho hàng ngàn doanh nghiệp khác trong cả nước (TD: chỉ 1 công ty TNHH Giang Cư đã xuất hoá đơn khống cho 84 công ty, công ty TNHH Liên hiệp đồ đã xuất hoá đơn khống cho 133 công ty khác hàng trăm tỷ). Doanh số trên hàng ngàn tờ hoá đơn khống này lên đến nhiều ngàn tỷ. Điều tai hại lớn hơn là họ làm cho môi trường kinh doanh bị ô nhiễm, làm ảnh hưởng đến các doanh nghiệp làm ăn chân chính. Đặc biệt nghiêm trọng hơn, cơ quan bảo vệ pháp luật đã phát hiện những tờ hoá đơn khống có giá trị lớn đã chui vào hồ sơ hoàn thuế, hồ sơ quyết toán các công trình xây dựng cơ bản để lấy tiền ngân sách Nhà nước.

Không ai chấp nhận những người lừa đảo, làm ăn sai trái dễ dàng thành lập doanh nghiệp, để rồi không chỉ gây thiệt hại vật chất cho XH mà còn làm hoen ố hình ảnh những thương nhân những doanh nghiệp đích thực; làm vẩn đục môi trường kinh doanh. Nếu qua thực tế, thấy luật pháp còn sơ hở thì người soạn thảo phải tìm cách bít lại những điểm sơ hở đó bằng việc đề ra những qui định đầy đủ và chặt chẽ hơn với tinh thần trách nhiệm và cầu thị, càng không nên nhân danh đổi mới, để áp đặt những qui định phi thực tế, gây thiệt hại lợi ích quốc gia.

Không thể làm cho thủ tục thành lập doanh nghiệp lại trở nên phức tạp, phiền toái như trước; nhưng cũng không thể quá giản đơn đến mức không còn quản lý được và càng không thể trông chờ vào “hậu kiểm”, vì muốn giám sát được hoạt động của doanh nghiệp, muốn biết được nhân thân của người xin thành lập doanh nghiệp, những người đại diện pháp luật... các cơ quan quản lý Nhà nước phải xác lập được những thông tin chính xác về nhân thân những người xin thành lập doanh nghiệp, người đại diện pháp luật doanh nghiệp ngay từ lúc xuất hiện chứ không phải để đến lúc phát sinh vi phạm mới chạy đi tìm kiếm, mà tìm cũng không được.

NHỮNG THỦ ĐOẠN TRONG VIỆC LẬP RA CÁC DOANH NGHIỆP MA

Ngoài những chủ doanh nghiệp những giám đốc làm ăn chân chính đã xuất hiện nhiều đối tượng gian dối, lập ra DN nhằm mục đích lường gạt, hoạt động phi pháp.

- Có trường hợp chúng trực tiếp đứng tên lập doanh nghiệp.

- Có trường hợp chúng sử dụng tay chân của chúng.
- Có trường hợp chúng gạt những người thiếu hiểu biết, những người đang túng thiếu nghèo khổ.
- Có trường hợp chúng sử dụng những người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự v.v...

Một số trường hợp điển hình cụ thể:

- Trương Thị Kiều Loan, GD công ty TNHH Thuận Phát (hiện cô đang là tiếp viên nhà hàng) thành lập năm 2001.
- Phạm Quốc Hoàng, GD công ty TNHH Quốc Hoàng địa chỉ 9/13 Phạm Văn Hai P.12, Tân Bình (đang chạy xe ôm) thành lập năm 2001 (PL6).
- Huỳnh Thanh Toàn chủ tịch HĐQT, GD Quốc Bảo (đang thất nghiệp, nộp hồ sơ xin việc làm) thành lập năm 2001 (PL7).
- Ông Hàn A Huy sinh năm 1930 đang bệnh tật, đi không nổi, đứng tên làm chủ tịch HĐQT kiêm GD, đại diện pháp luật của công ty TNHH Nam Việt trụ sở 35 An Điền P.10 Q.5 thành lập 26/04/2002
- Ông Võ Văn Trọng sinh năm 1922 già yếu đi không nổi đứng tên là chủ tịch HĐQT, người đại diện pháp luật Công ty cổ phần Trường Thành trụ sở tại A35 ấp 3 x.Bình Hưng Bình Chánh thành lập 03/10/2001.

Qua những nội dung trình bày nêu trên cho chúng ta thấy một tình hình khá hỗn độn trong việc cho DN đăng ký hoạt động, một số người do thiếu những thông tin nên vẫn cho rằng “chuyện không có gì mà làm ầm ĩ”, họ cho rằng chỉ có một ít người xấu lập ra doanh nghiệp để làm ăn phi pháp, số DN loại này chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng số DN được thành lập, v.v... Điều đó không đúng, chỉ điển hình như một công ty TNHH Giang Cư (thành lập 2001), trong thời gian 5 tháng hoạt động, đã xuất hoá đơn không cho 84 công ty khác, với tổng giá trị hàng hoá xuất không hàng trăm tỷ đồng. Người đại diện pháp luật của công ty này bỏ trốn sau đó lại thấy xuất hiện làm giám đốc đại diện pháp luật của 2 công ty khác.

Như vậy cũng đủ để kết luận rằng: Luật doanh nghiệp hiện nay còn quá nhiều sơ hở, để ra đời lọt lưới nhiều pháp nhân doanh nghiệp, nhiều người đại diện pháp luật, chủ tịch HĐQT, giám đốc DN là những đối tượng không được phép thành lập/không được đại diện.